

CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông nhiều cấp học;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Quận Gò Vấp lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 – 2025.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội chi bộ trường THPT Trần Hưng Đạo nhiệm kỳ 2020 - 2025

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Tổng quan

Trường THPT Trần Hưng Đạo được khởi công xây dựng ngày 28 tháng 04 năm 2005 trên địa bàn phường 06 quận Gò Vấp Thành phố Hồ Chí Minh, là công trình chào mừng kỷ niệm 30 năm ngày giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước, do Nhà giáo ưu tú, tiến sĩ khoa học Đỗ Tuyết Bảo làm hiệu trưởng. Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành; đã trở thành một ngôi trường trọng điểm có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của cha mẹ học sinh và học sinh thành phố Hồ Chí Minh.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025 nhằm định hướng mục tiêu chiến lược và đề ra các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban lãnh đạo cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THPT Trần Hưng Đạo là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XI, mở ra triển vọng mới, thời cơ mới cho đất

nước và thành phố Hồ Chí Minh, hội nhập với các nước trong khu vực và thế giới.

- Địa chỉ: 88/955E Lê Đức Thọ, phường 6, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 083.9163096; 083.9163097;
- Email: fa_tranhungdao@hcm.edu.vn
- Website: thpttranhungdao.hcm.edu.vn
- Facebook: THPT Trần Hưng Đạo – Gò Vấp

II. Đặc điểm tình hình nhà trường

1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

1.1. Giáo viên

1. TT	Tổ bộ môn	Giáo viên		Đảng viên	Số lượng					
					Biên chế	Thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Toán	17	11	03	17	00	09	8	00	00
2	Vật lí	12	08	02	12	00	02	10	00	00
3	Hóa học	10	07	03	10	00	02	08	00	00
4	Sinh học	07	06	02	07	00	03	04	00	00
5	Ngữ văn	13	11	03	13	00	02	11	00	00
6	Lịch sử	05	04	01	05	00	02	03	00	00
7	Địa lí	06	06	01	06	00	02	04	00	00
8	Tiếng Anh	15	10	02	15	00	04	11	00	00
9	Tin học	08	05	01	08	00	03	05	00	00
10	Thể dục	07	01	06	07	00	01	06	00	00
11	GDQP	04	01	02	04	00	02	02	00	00
12	GDCD	04	04	00	04	00	00	04	00	00
13	Công nghệ	03	00	00	03	00	00	03	00	00
Tổng		111	74	26	111	00	32	80	00	00

Biên chế thành 12 tổ chuyên môn: Toán; Vật lí; Hoá học; Sinh- Công nghệ; Ngữ văn; Lịch sử; Địa lí; Tiếng Anh ; Tin học ; Thể dục ; Quốc phòng QP – AN; Giáo dục công dân.

1.2. Cán bộ - Nhân viên

Biên chế thành tổ Hành chính văn phòng

TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Số lượng					
					Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng	Trình độ			
		Tổng	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Lãnh đạo (BGH)	03	01	03	03	00	02	01	00	00
2	TLTN (Chuyên trách)	00	00	00	00	00	00	00	00	00
3	Kế toán	01	01	00	01	00	00	01	00	00
4	Thủ quỹ	01	01	01	01	00	00	00	00	01
5	Thư viện	01	01	00	01	00	00	01	00	00
6	TB- KT	02	00	00	00	02	00	02	00	00
7	VP (HV-GV)	03	01	00	01	02	00	01	01	01
8	Y tế	01	01	00	00	01	00	00	00	01
9	Bảo vệ	03	00	00	01	02	00	00	00	03
10	Phục vụ	03	03	00	02	01	00	00	00	03
11	Giám thị	01	00	00	00	02	00	00	01	00
Tổng		19	9	04	10	9	02	06	02	9

2. Học sinh, chất lượng đào tạo

- Tổng số lớp 58 lớp công lập
- Chất lượng học sinh qua các năm:

Năm học	Học lực					Hạng kiểm				Tốt nghiệp THPT
	Giỏi	Khá	T.bình	Yếu	Kém	Tốt	Khá	T.bình	Yếu	
2016-2017	32.69%	56.65%	10.43%	0.23%	0%	96.61%	3.24%	0.11%	0.04%	100%
2017-2018	25.57%	60.48%	13.65%	0.27%	0.04%	96.93%	2.99%	0.08%	0%	100%
2018-2019	25.4%	61.33%	13.07%	0.16%	0.04%	95.92%	3.57%	0.48%	0.04%	100%
2019-2020	38.16%	52.3%	9.26%	0.2%	0.04%	98.61%	1.19%	0.2%	0%	100%
2020-2021	40.86%	50.17%	8.87%	0.23%	0.00%	97.97%	2.72	0.27%	0.04%	100%

3. Cơ sở vật chất

Diện tích trường (m ²)	Số phòng thí nghiệm (L,H,S)	Số phòng nghe nhìn (Tương tác)	Số phòng vi tính	Số phòng chức năng	Diện tích nhà ăn (m ²)	Diện tích khu bán trú (m ²)
10.100 m ²	3	0	3	19	444m ²	791.64m ²

- Phòng Y tế: 01
- Phòng Nha học đường: 00
- Phòng Tư vấn tâm lý: 01
- Phòng Hỗ trợ học sinh hòa nhập: 00
- Nhà đa năng: 00
- Hồ bơi: 00
- Trang thiết bị dạy học:
- + Bảng tương tác: 04
- + Thư viện điện tử: 00
- + Phòng thí nghiệm NCKH, STEM...: 0

4. Thành tích nổi bật và thành tích giai đoạn 2016-2020

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ : Đã có thành tích trong công tác giáo dục và đào tạo từ năm học 2007-2008 đến năm học 2009 – 2010, góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ (Quyết định số 116/QĐ/TTg ngày 18/01/2011).

- Huân chương Lao động hạng Ba (Quyết định số 521/QĐ-CTN ngày 24/3/2015)

- Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Đã có thành tích xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2005 -2015 (Quyết định số 1204/QĐ/BGDĐT ngày 13/4/2014)

- Giấy Chứng nhận của Sở Giáo dục và Đào tạo TP. Hồ Chí Minh: Tập thể Lao động xuất sắc năm học 2015 - 2016 (Quyết định số 4783/QĐ-GDĐT-VP ngày 13/9/2016)

- Cờ thi đua của UBND Thành phố: Đơn vị xuất sắc năm học 2015 - 2016 (Quyết định số 4031/QĐ-UBND ngày 09/9/2016)

- Bằng khen của UBND TP. Hồ Chí Minh: Đã có thành tích xuất sắc 2 năm liên tục (Năm học 2014-2015 và năm học 2015-2016), góp phần tích cực

phong trào thi đua của thành phố (*Quyết định số 941/QĐ/UBND ngày 04/3/2016*)

- Giấy Chứng nhận của Sở Giáo dục và Đào tạo TP. Hồ Chí Minh: Tập thể Lao động xuất sắc năm học 2016 - 2017 (*Quyết định số 4441/QĐ-GDDT-VP ngày 17/8/2017*)

- Bằng khen của UBND TP. Hồ Chí Minh: Đã có thành tích xuất sắc 2 năm liên tục (Năm học 2015-2016 và năm học 2016-2017), góp phần tích cực phong trào thi đua của thành phố (*Quyết định số 761/QĐ/UBND ngày 09/01/2018*)

- Giấy Chứng nhận của Sở Giáo dục và Đào tạo TP. Hồ Chí Minh: Tập thể Lao động tiên tiến năm học 2017 - 2018 (*Quyết định số 1685/QĐ-GDDT-VP ngày 26/7/2018*)

- Giấy Chứng nhận của Sở Giáo dục và Đào tạo TP. Hồ Chí Minh: Tập thể Lao động xuất sắc năm học 2018 - 2019 (*Quyết định số 3820/QĐ-GDDT-VP ngày 09/9/2019*)

- Giấy Chứng nhận của Sở Giáo dục và Đào tạo TP. Hồ Chí Minh: Tập thể Lao động xuất sắc năm học 2019 – 2020 (*Quyết định số 3823/QĐ-GDDT-VP ngày 01/10/2020*)

- Bằng khen của UBND TP. Hồ Chí Minh: Đã có thành tích xuất sắc 2 năm liên tục (Năm học 2018-2019 và năm học 2019-2020), góp phần tích cực phong trào thi đua của thành phố (*Quyết định số 3625/QĐ/UBND ngày 01/10/2020*)

III. Môi trường bên trong

1. Điểm mạnh

- Công tác tổ chức quản lý của Ban lãnh đạo: Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo, có kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn mang tính khả thi, sát thực tế.

- Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên: nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển. Chất lượng

chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đại bộ phận đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Được sự quan tâm, chăm sóc của lãnh đạo các cấp, sự đồng tình ủng hộ của các ban ngành đoàn thể địa phương, sự tin yêu, hỗ trợ của cha mẹ học sinh và anh em bạn bè trong và ngoài ngành.

- Thành tích của nhà trường đã được ghi nhận, biểu dương càng làm cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh tự hào, quyết tâm phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Cơ sở vật chất ngày càng khang trang, trang thiết bị được bổ sung và tiếp tục đầu tư theo hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới toàn diện nhà trường.

- Thành tựu khoa học thông tin, khoa học giáo dục đã tạo cơ hội cho từng cá nhân và trường vận dụng để có những bước nhảy vọt

2. Điểm yếu

- Sĩ số học sinh trong từng lớp đông hơn qui định, gây khó khăn cho việc cá thể hóa giáo dục và giảng dạy theo hướng tích cực.

- Quận Gò Vấp có nhiều dân tạm cư nên kinh tế còn khó khăn, nhiều gia đình phải mưu sinh nên chưa có điều kiện cho con em học tập tốt;

- Cơ sở vật chất đáp ứng tổ chức dạy học 2 buổi /ngày còn gặp nhiều khó khăn. Diện tích nhà trường chưa đạt quy định; sĩ số học sinh/lớp còn cao; khu vực ăn ở bán trú còn tận dụng các phòng học, chưa có khu vực riêng;

- Sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin làm cho một số giáo viên chưa thích nghi kịp, hạn chế trong đổi mới phương pháp giảng dạy học. Một số thầy cô “ngại” đổi mới phương pháp dạy học, không muốn tiếp cận với ứng dụng CNTT vì sợ khó.

IV. Môi trường bên ngoài

1. Cơ hội

- Đã có sự tin nhiệm của phụ huynh và học sinh.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm.

- Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng.

2. Thách thức

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

IV. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2016-2020

1. Mặt đạt được

- Mọi hoạt động của nhà trường đều đi đúng hướng trong định hướng chiến lược: Xây dựng được môi trường học tập nề nếp, kỷ cương, thân thiện có chất lượng giáo dục cao, mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển khả năng, tư duy sáng tạo của mình. Trường đã trở thành một trong những trường hàng đầu của thành phố mà học sinh lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường như tình đoàn kết; lòng nhân ái; tinh thần trách nhiệm; sự hợp tác; lòng tự trọng; tính sáng tạo; tính trung thực; khát vọng vươn lên được thực hiện một cách rộng rãi; có chiều sâu; có sức lan tỏa rộng. Trường đã thực hiện đúng phương châm hành động: **“Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường”**

- Đạt đa số các chỉ tiêu đều đạt và vượt: Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ qua các năm; Trường đạt Kiểm định chất lượng cấp độ 1; Cờ thi đua xuất sắc của thành phố; Tỷ lệ học sinh khá giỏi; hạnh kiểm khá tốt và học sinh giỏi cấp thành phố; đậu Đại học đều vượt chỉ tiêu.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Phát huy được những điểm mạnh và cơ hội của nhà trường để hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch chiến lược

+ Hạn chế tối đa điểm yếu và thách thức

+ Quyết tâm, sự đoàn kết của tập thể Hội đồng sư phạm nhà trường.

- Nguyên nhân khách quan:

+ Trường nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của Sở giáo dục và Đào tạo; Quận ủy - UBND Quận Gò Vấp; các đơn vị kết nghĩa và Cụm chuyên môn

+ Trường nhận được sự ủng hộ và giúp đỡ của Ban Đại diện cha mẹ học sinh; các Mạnh thường quân...

2. Mặt chưa đạt được

- Một số chỉ tiêu chưa đạt được:

+ Giáo viên vận dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy chưa đồng bộ; nhiều giáo viên còn đối phó, hiệu quả chưa cao

+ Số giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp thành phố còn ít

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Giáo viên chưa bố trí được thời gian học tập nâng cao trình độ

+ Một số giáo viên lớn tuổi chưa thành thạo công nghệ thông tin nên số tiết ứng dụng công nghệ thông tin chưa nhiều. Nhiều giáo viên “ngại đổi mới”

- Nguyên nhân khách quan

+ Điều kiện, hoàn cảnh gia đình của một số giáo viên chưa thuận lợi cho việc học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ.

+ Từ khi trường thành lập đến nay, Sở giáo dục và Đào tạo mới chỉ tổ chức thi Giáo viên Giỏi cấp thành phố 2 lần; vì thế một số tổ trưởng chuyên môn và giáo viên chưa có cơ hội tham gia để nâng cao tỉ lệ giáo viên giỏi cấp thành phố cho nhà trường.

3. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo

(1) Cấp ủy, Chi bộ và lãnh đạo nhà trường tăng cường quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tăng cường nề nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả giáo dục trong nhà trường; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh; nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT); đẩy mạnh tập huấn, đào tạo bồi dưỡng; tiếp tục đổi mới kiểm tra - đánh giá, tăng cường hiệu quả hoạt động giáo dục

STEM, đẩy mạnh hoạt động học sinh tham gia nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông; tiếp tục đổi mới công tác quản trị, tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục phổ thông.

Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, Cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường, thực hiện giám sát, đánh giá, ghi nhận các phản ánh, ý kiến của người học và gia đình người học để nâng cao chất lượng dịch vụ giáo dục.

Trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học hàng năm, nhà trường chú trọng mục tiêu dạy học cho học sinh nhằm hướng đến:

- Học để có nhận thức đúng đắn, để làm người công dân tốt, có đầy đủ kỹ năng để thích ứng với đô thị thông minh và quá trình hội nhập quốc tế.
- Học để làm con hiếu thảo, có trách nhiệm, xây dựng gia đình hạnh phúc.
- Học để có nghề nghiệp hiệu quả, nuôi mình và gia đình.
- Học để đóng góp cho thành phố và đất nước.

(2) Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018.

(3) Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất, bảo đảm an toàn trường học, rà soát các phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh. Trong công tác phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên các cơ sở giáo dục.

(4) Thực hiện hiệu quả các Đề án, chương trình đột phá của Thành phố

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 về triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, giai đoạn 2019 - 2025; định hướng học sinh học và tham gia kiểm tra trình độ Tiếng Anh

- Đề án giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020-2030;

- Đề án “Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế; giai đoạn 2021 – 2030” theo Quyết định số 762/QĐ-UBND ngày 08/3/2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Quyết định số 2393/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Chương trình chuyển đổi số của Thành phố Hồ Chí Minh.

(5) Tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát huy năng lực, phẩm chất của người học; tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. Đẩy mạnh hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM theo công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT, thực hiện Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 – 2030”.

(6) Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng; tăng cường các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của của ngành, của thành phố.

(7) Tăng cường xã hội hóa, tăng cường cơ sở vật chất, nguồn lực đầu tư bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo; phát huy hiệu quả hoạt động Hội khuyến học, Chi hội khuyến học các cấp và thu hút, huy động mọi nguồn lực để góp phần xã hội hóa giáo dục đúng luật và hiệu quả.

(8) Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục, thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo; tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập,

đáp ứng nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của học sinh và nhu cầu học tập suốt đời của người dân.

B. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

I. Tầm nhìn: Đến năm 2025 trở thành một trong những trường hàng đầu của thành phố mà học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên.

II. Sứ mệnh: Xây dựng được môi trường học tập nề nếp, kỷ cương, thân thiện có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển khả năng, tư duy sáng tạo của mình.

III. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường

- | | |
|-------------------------|----------------------|
| - Tình đoàn kết | - Lòng nhân ái |
| - Tinh thần trách nhiệm | - Sự hợp tác |
| - Lòng tự trọng | - Tính sáng tạo |
| - Tính trung thực | - Khát vọng vươn lên |

IV. Phương châm hành động

“Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường”

C. MỤC TIÊU, GIẢI PHÁP

I. Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường là mô hình giáo dục tiên tiến – hiện đại nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và khu vực.

II. Mục tiêu cụ thể

1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

- Giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên từ mức đạt trở lên: 100%;
- Lao động tiên tiến: 100%;
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 15%/Tổng số Lao động tiên tiến;
- Chiến sĩ thi đua cấp thành phố : 15%/Tổng số Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở;
- Giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên THPT từ mức khá 100%
- 100% tổ có giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp trường.
- 70% giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp thành phố/tổng số giáo viên dự thi

- 100% số tiết dạy có sử dụng công nghệ thông tin trong giáo dục

2. Học sinh

- Qui mô: Gồm 58 lớp học với 2600 học sinh.
- Chất lượng học tập:
 - + 99% học sinh đạt hạnh kiểm khá, tốt
 - + Trên 70 % học lực khá, giỏi
 - + 100% học sinh đậu tốt nghiệp THPT
 - + Trên 70 % đạt học sinh giỏi cấp thành phố và huy chương Olympic tháng 4 thành phố Hồ Chí Minh/tổng số học sinh dự thi

3. Cơ sở vật chất

- Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được đầu tư, sửa chữa nâng cấp và xây mới, trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.
- Các phòng tin học, thí nghiệm, phòng đa năng được trang bị nâng cấp theo hướng hiện đại.
- Xây dựng môi trường sư phạm thực sự nhân văn đáp ứng tiêu chí “ Xanh - Sạch - Đẹp”

IV. Giải pháp chiến lược

1. Chính sách và tổ chức

Lãnh đạo đơn vị xây dựng kế hoạch, chương trình, nội dung công tác hằng năm, kế hoạch hoạt động trong từng học kỳ để thực hiện nội dung, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội. Phát huy sức mạnh hệ thống chính trị của cơ sở trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, xây dựng khối đoàn kết trong đội ngũ hướng đến sự ổn định, phát triển của nhà trường. Tiếp tục hoàn thiện các nội qui, quy chế, qui trình tổ chức quản lý, quản trị nhà trường, đẩy mạnh cải cách hành chính; Tổ chức thực hiện tốt Quy định số 1374-QĐ/TU 01/12/2017 của Ban Thường vụ Thành ủy về quy trình giải quyết thông tin phản ánh liên quan các tập thể, cá nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần thực hiện tốt công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên nhà trường.

Thực hiện nghiêm Quy chế dân chủ cơ sở, các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trường học, xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, Cán bộ quản lý, giáo viên gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ. Khuyến cáo, ngăn ngừa các sai phạm quy chế, quy định về chuyên môn; kiên quyết xử lý các trường sai phạm quy chế, quy định khi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trong năm học.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn tốt; có trình độ Tin học, Ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, chia sẻ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Làm tốt công tác qui hoạch cán bộ, phân công sắp xếp đúng người, đúng việc, đúng năng lực sở trường. Tập trung ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trẻ.

2. Thực hiện kế hoạch giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh

Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập và cách thức thực hiện linh hoạt để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng. Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, thực hiện ở nhà hoặc qua mạng, để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, kết quả tự học của mình. Chủ động ứng phó với tình hình dịch Covid-19 và các tình huống bất thường khác.

Triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả hoạt động dạy học trực tuyến theo các quy định mới; làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập, khuyến khích người dân học tập suốt đời một cách thông minh, trên nền tảng của công nghệ truyền thông, mạng internet, ...

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, phát huy tính chủ động, tích cực, và sáng tạo của học sinh; đẩy mạnh hoạt động chuyên

đề, tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. Khuyến khích học sinh nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi. Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của các câu lạc bộ, đội nhóm học thuật trong nhà trường làm nền tảng cho hoạt động học sinh nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh giáo dục STEM, STEAM (theo Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ GDĐT).

Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư 26/2020/TT – BGDĐT và Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Bộ GDĐT đối với học sinh học Chương trình GDPT 2018. Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh;

-Thực hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc trực tuyến bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập;

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra. Đề kiểm tra theo 4 mức độ yêu cầu: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh ở từng học kỳ và từng khối lớp, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao;

- Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra; tiếp tục nâng cao chất lượng việc kiểm tra;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để từng bước triển

khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi trực tuyến, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

3. Triển khai thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

Thực hiện dạy học theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2022-2023; chuẩn bị cơ sở vật chất, phòng chức năng, giáo viên cho các môn học mới; tuyển dụng, đào tạo bồi dưỡng giáo viên theo chương trình mới; thực hiện lựa chọn sách giáo khoa cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Huy động các nguồn lực theo hướng dẫn của các cơ quan quản lý giáo dục để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý về Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Nâng chuẩn giáo viên nhằm đạt chuẩn theo quy định mới; thực hiện bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ; phối hợp xây dựng và triển khai các nội dung, chương trình bồi dưỡng theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và yêu cầu của Thành phố.

Tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục, các sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn (đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học).

Thực hiện sửa chữa, mua sắm bổ sung các trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu của Chương trình GD phổ thông 2018; xây dựng lộ trình nhằm huy động các nguồn lực để trang bị phòng học, trang thiết bị dạy học các môn học Mỹ thuật, Âm nhạc theo qui định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Khai thác, sử dụng trang thiết bị hiện có; bổ sung các phần mềm dạy học, tài liệu tham khảo; xây dựng thư viện đạt chuẩn từng bước xây dựng thư viện hiện đại, thư viện điện tử với nguồn học liệu phong phú. Gắn với thư viện trường học nhằm phát triển văn hóa đọc, nâng cao chất lượng dạy và học. Xây dựng Thư viện trở thành nơi kết nối, lan tỏa các hoạt động dạy học, là nơi khởi đầu của hoạt động khuyến khích tự học và mở rộng không gian, thời gian tổ chức lớp học của nhà trường. Trang bị thêm các đầu sách giáo khoa ngoài danh mục chọn lựa để giáo viên và học sinh có thể sử dụng nhằm thực hiện chương trình chủ động, linh hoạt, hiệu quả.

Lãnh đạo nhà trường, giáo viên hướng dẫn học sinh giữ gìn sách giáo khoa để sử dụng được nhiều năm; tổ, nhóm chuyên môn thực hiện việc lựa chọn

các tài liệu hỗ trợ dạy học phù hợp với đặc điểm, trình độ học sinh và đáp ứng các chương trình, đề án đang triển khai tại thành phố.

- Sắp xếp, bố trí nhân lực hợp lý khi thực hiện chương trình GDPT 2018.

4. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường, nâng cao chất lượng và phát triển đội ngũ

Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo tiêu chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn Hiệu trưởng. Rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung;

Chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên;

Tăng cường công tác kiểm tra nhằm điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình;

Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, giáo viên tư vấn trường học;

Tổ chức xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng thường xuyên thiết thực phù hợp nhà trường theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện tự kiểm tra, kiểm tra, đánh giá công tác bồi dưỡng thường xuyên chính xác dựa vào các căn cứ, minh chứng và kết quả thực hiện các nhiệm vụ dạy học, giáo dục được giao;

Thực hiện Công văn số 141/BGDĐT-GDTrH ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng tiêu chí đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên; nâng cao chất lượng và phát huy hiệu quả của hội thi chuyên môn dành cho giáo viên, giáo viên chủ nhiệm, theo các văn bản hướng dẫn của Bộ và Sở Giáo dục và Đào tạo.

Hàng năm tổ chức xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà.

5. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất, bảo đảm an toàn trường học

Trong giai đoạn 2021-2025, về cơ sở vật chất ngoài các nhiệm vụ thường xuyên, các trường chọn nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng nhà vệ sinh trường học “sạch, đẹp, khô ráo, thông thoáng”, người sử dụng nhà vệ sinh “văn minh, có ý thức giữ gìn vệ sinh”. Đảm bảo nước sạch, nước uống cho từng cá nhân an toàn, vệ sinh, ngăn ngừa được sự lây lan dịch bệnh qua hệ thống cung cấp nước uống, nước sạch trong các cơ sở giáo dục trung học. Nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất đảm bảo các yêu cầu tổ chức dạy học an toàn và triển khai đúng tiến độ Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Rà soát các phương án đảm bảo an toàn tuyệt đối cho học sinh, thực hiện tốt công tác phòng chống tai nạn thương tích, chống đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh; hệ thống cây xanh được chăm sóc tốt, thường xuyên kiểm tra để kịp thời ngăn chặn các tình huống kém an toàn trong trường học; phối hợp với chính quyền và công an địa phương giữ gìn an ninh trật tự khu vực chung quanh trường.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh; công tác xã hội trong trường học. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật, phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà học sinh.

Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025.

6. Xây dựng cơ sở vật chất, tăng cường trang thiết bị dạy học theo hướng đa dạng hóa và hiện đại hóa

Lãnh đạo nhà trường thường xuyên tổ chức kiểm tra tình trạng cơ sở vật chất và các điều kiện đảm bảo để thực hiện việc mua sắm sửa chữa các trang thiết bị dạy học giúp cho giáo viên thực hiện đổi mới hoạt động dạy học hiệu quả;

Trong tham mưu xây dựng trường lớp, trong đầu tư, mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học phải gắn với sử dụng và kèm theo đó là công tác tuyển dụng, bồi dưỡng giáo viên để khai thác sử dụng hiệu quả trang thiết bị và nhất là gắn với định hướng triển khai dạy học theo định hướng của chương trình giáo dục phổ thông mới;

Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tài chính giáo dục, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của nhà nước và xã hội đầu tư cho giáo dục;

Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng phòng học bộ môn, thư viện,... Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn; tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

7. Nâng cao chất lượng quản lý toàn diện nhà trường bằng công nghệ thông tin

Thực hiện các báo cáo, thống kê đầy đủ, đăng ký tham gia các hoạt động, các cuộc thi đúng thời hạn; rà soát, cập nhật cơ sở dữ liệu dùng chung của Ngành tại địa chỉ quanly.hcm.edu.vn.

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy, học; nâng cao hiệu quả, chất lượng hoạt động dạy học trực tuyến, làm nền tảng để xây dựng xã hội học tập.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong nhiệm vụ dạy và học, bao gồm ứng dụng công nghệ trong lớp học, ứng dụng công nghệ trong phương pháp dạy học và ứng dụng công nghệ trong quản lý giáo dục. Chủ động xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến, phát triển kho học liệu điện tử để sử dụng hiệu quả trong việc tổ chức dạy học trực tuyến, sẵn sàng ứng phó với các tình huống bất thường của dịch Covid-19 và các tình huống đặc biệt khác.

Xây dựng các bài học điện tử để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung học sinh có thể tự học, tự nghiên cứu như: đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao.

Trên cơ sở đồng thuận của cha mẹ học sinh, nhà trường tăng cường triển khai các ứng dụng, phần mềm giúp học sinh tự học tại nhà có sự hỗ trợ của giáo viên và nhà trường.

Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

- Khuyến khích cán bộ, giáo viên giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của nhà trường; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, thầy giáo, cô giáo, các em học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

8. Thực hiện hiệu quả chính sách giáo dục, huy động nguồn lực tài chính, xã hội hóa giáo dục

Xây dựng nhà trường nhân văn, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Nguồn lực tài chính: Ngân sách Nhà nước, các nguồn từ giảng dạy, dịch vụ của Nhà trường

Nguồn lực vật chất: Khuôn viên Nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ.

9. Tăng cường mối quan hệ giữa nhà trường - gia đình - xã hội, tăng cường giao lưu, hợp tác quốc tế

Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường thông qua Ban đại diện phụ huynh, Hội khuyến học .

- Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giáo dục học sinh thành người có ích; chăm ngoan, học giỏi và có khát vọng đẹp.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

I. Tổ chức thực hiện

1. Đối với Hội đồng trường

Quyết nghị về mục tiêu, chiến lược, các dự án, kế hoạch và phương hướng phát triển của nhà trường.

2. Đối với lãnh đạo trường

Đối với Hiệu trưởng: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

Đối với các Phó Hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

3. Đối với các tổ chức, đoàn thể

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4. Đối với giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

5. Đối với học sinh

Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương; thực hiện tốt công tác tuần, tháng, từng kỳ và cả năm học dưới sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm và tổ chức đoàn thanh niên.

Tích cực hoạt động tự quản, hoạt động tập thể, hoạt động xã hội. Tham gia các hoạt động học tập và rèn luyện kỹ năng sống.

II. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch chiến lược

- Giai đoạn 1: Từ năm 2021 - 2023

- Giai đoạn 2: Từ năm 2024 - 2025

E. KẾT LUẬN

1. Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho sự xây dựng và phát triển của nhà trường đúng hướng trong tương lai; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch hàng năm.

2. Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường xây dựng cho mình một thương hiệu, địa chỉ giáo dục đáng tin cậy.

3. Trong thời kỳ hội nhập, có nhiều sự thay đổi về kinh tế - xã hội, kế hoạch chiến lược của nhà trường tất nhiên sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung. Tuy nhiên bản Kế hoạch chiến lược này là cơ sở nền tảng để nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho những giai đoạn tiếp theo một cách bền vững.

TP. Hồ Chí Minh, tháng 9 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG

Hàn Thanh Tùng

PHÊ DUYỆT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....